

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
Số: 571 /BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Cư Jút, ngày 01 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023,
kế hoạch đầu tư công năm 2024

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Cư Jút.

Thực hiện Thông báo số 133/TB-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của HĐND huyện Cư Jút Kết luận phiên họp liên tịch thống nhất nội dung và thời gian tổ chức kỳ họp thứ 7 HĐND huyện khoá VII. UBND huyện Cư Jút Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023 và xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2024 như sau:

PHẦN I
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG 2023.

Năm 2023 là năm giữa kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020-2025; Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2023 được HĐND huyện thông qua, có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thúc đẩy thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế của giai đoạn 2021-2025 và các mục tiêu đầu tư công đến năm 2025. Việc thực hiện kế hoạch và giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 được xem là giải pháp tích cực để tăng trưởng cho nền kinh tế, góp phần ổn định kinh tế-xã hội; và được xác định là nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong năm 2023.

I. Kết quả thực hiện Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023.

1. Công tác chỉ đạo điều hành:

Triển khai Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 HĐND huyện về việc thông qua kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN năm 2023), UBND huyện đã ban hành Quyết định số 2858/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2023 đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. UBND huyện đã trình HĐND huyện điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 và ban hành Quyết định số 1998/QĐ-UBND ngày 18/7/2023 về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023.

Ban hành Công văn số 3321/UBND-TCKH ngày 21/12/2022 về tăng cường quản lý kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2023; ban hành Quyết định số 3160/QĐ-UBND ngày 09/10/2023 về việc thành lập đoàn giám sát, đánh giá đầu tư năm 2023; Công văn số 1888/UBND-TCKH ngày 18/7/2023 về việc đẩy nhanh công tác quyết toán dự án công trình hoàn thành và công tác quản lý, thanh toán vốn đầu tư công thuộc nguồn vốn NSNN; Công văn số 2646/UBND-TCKH ngày 26/9/2023 về việc tăng cường các giải pháp trong hoạt động đấu thầu.

UBND huyện thường xuyên chỉ đạo các phòng ban của huyện, các xã, thị trấn, các chủ đầu tư tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả quản lý vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước, thực hiện nghiêm các quy định của nhà nước về đầu thầu, thẩm định phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư, bản vẽ thi công dự toán và quyết toán công trình hoàn thành theo đúng quy định của nhà nước, đảm bảo hiệu quả đầu tư, tăng cường công tác giám sát đánh giá đầu tư, quản lý chặt chẽ chất lượng thi công các dự án, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư đảm bảo kế hoạch vốn được giao với tỷ lệ cao nhất đồng thời thường xuyên chỉ đạo công tác quyết toán dự án hoàn thành để có cơ sở bố trí kế hoạch vốn thanh toán nợ.

2. Tình hình phân bổ Kế hoạch vốn đầu tư công của huyện năm 2023:

Tổng kế hoạch vốn thực hiện dự án đầu tư công năm 2023 trên địa bàn huyện Cư Jút (bao gồm nguồn vốn do tỉnh quản lý) là: 154,255 tỷ đồng, chi tiết theo từng nguồn vốn cụ thể như sau:

2.1. Nguồn vốn do tỉnh quản lý: 99 tỷ đồng

- Nguồn vốn Trung ương: 65 tỷ đồng.
- Nguồn vốn ngân sách tỉnh: 34 tỷ đồng.

2.2. Nguồn vốn do huyện quản lý: 55,255 tỷ đồng

- Nguồn vốn tỉnh phân cấp cho huyện: 17,346 tỷ đồng.
- Nguồn vốn ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu: 10,263 tỷ đồng.
- Nguồn vốn ngân sách huyện: 27,646 tỷ đồng. Trong đó:
 - + Nguồn tiền sử dụng đất: 27,074 tỷ đồng.
 - + Nguồn cân đối ngân sách huyện: 0,572 tỷ đồng.

3. Tình hình giải ngân các nguồn vốn.

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục nguồn vốn	Trong đó		Tổng dự toán sau bổ sung điều chỉnh	Dự kiến giải ngân năm 2023	Tỷ lệ giải ngân (%)
		Kế hoạch giao đầu năm	Kế hoạch bổ sung, điều chỉnh trong năm			
	Tổng cộng (I + II)	149.912	4.343	154.255	137.145	86,55%
I	Nguồn vốn tỉnh quản lý	97.000	2.000	99.000	97.000	97,98%
1	Nguồn vốn Trung ương	65.000		65.000	65.000	100%

2	Nguồn vốn ngân sách tỉnh	32.000	2.000	34.000	32.000	94,12%
II	Nguồn vốn huyện quản lý	52.912	2.343	55.255	43.240	78,26%
1	Nguồn vốn ngân sách tỉnh phân cấp	17.346	0	17.346	17.346	100%
2	Nguồn vốn ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu	10.263	0	10.263	10.220	99,58%
3	Nguồn vốn ngân sách huyện	25.303	2.343	27.646	15.631	56,54%
3.1	Nguồn tiền sử dụng đất	24.731	2.343	27.074	15.059	55,62%
3.2	Nguồn cân đối ngân sách huyện	0,572	0	0,572	0,572	100%

(Chi tiết có phụ lục I, II đính kèm).

4. Những kết quả đạt được và những khó khăn, vướng mắc:

4.1 Những kết quả đạt được:

Xây dựng và trình HĐND huyện thông qua kế hoạch đầu tư công năm 2023 và giao chi tiết kế hoạch vốn năm 2023 theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành, tạo điều kiện thuận lợi, chủ động cho các cấp, các chủ đầu tư trong công tác chuẩn bị, xây dựng kế hoạch thực hiện và giải ngân vốn. Kế hoạch vốn đầu tư công trên được xây dựng theo hướng từng bước nâng cao hiệu quả đầu tư, tập trung nguồn lực để sớm hoàn thành các công trình trọng điểm có ý nghĩa quan trọng tới phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Các nguồn vốn đầu tư công được phân bổ công khai, minh bạch, ưu tiên bố trí vốn cho các dự án hoàn thành đã có quyết định quyết toán và thanh toán nợ vốn đầu tư công.

Ngay từ đầu năm UBND huyện đã tập trung chỉ đạo việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, xem đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, ưu tiên trong năm 2023; tạo động lực góp phần thúc đẩy để phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Được sự chỉ đạo sâu sát của Huyện ủy, sự giám sát của HĐND huyện, sự chỉ đạo quyết liệt của UBND huyện nên các cấp, các chủ đầu tư đã tăng cường công tác quản lý đầu tư, kịp thời báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tất cả các khâu: giải phóng mặt bằng, đấu thầu, thanh toán... để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư..

UBND huyện thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và chỉ đạo quyết liệt các ngành, các cấp, các chủ đầu tư khẩn trương thực hiện và giải ngân các công trình đã được phân bổ vốn, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để sớm hoàn thành công trình theo kế hoạch được duyệt. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt, quyết toán các công trình xây dựng được thực hiện đúng quy định của Luật Đầu tư công, công tác giám sát đánh giá đầu tư, công tác thanh tra, kiểm tra các công trình xây dựng cơ bản được quan tâm, chất lượng công trình được chú trọng, đảm bảo hiệu quả vốn đầu tư.

Công tác thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn trước khi quyết định chủ trương đầu tư được thực hiện đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn có liên quan, hạn chế được tình trạng phê duyệt dự án, nhưng chưa đảm bảo được nguồn vốn góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của các dự án đầu tư công, bảo đảm bố trí vốn một cách tập trung cho các mục tiêu, dự án ưu tiên cần thiết.

Công tác lập, thẩm định, phê duyệt các dự án, công trình được thực hiện đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Công tác quyết toán được cải thiện. Công tác giám sát đánh giá đầu tư, công tác thanh tra, kiểm tra các dự án, công trình sử dụng vốn đầu tư công được tăng cường, chất lượng công trình được chú trọng, đảm bảo hiệu quả vốn đầu tư góp phần thúc đẩy phát triển và tăng trưởng kinh tế, củng cố quốc phòng an ninh, đảm bảo an sinh xã hội.

4.2. Những khó khăn, vướng mắc:

Định mức phân bổ vốn đầu tư giai đoạn 2021-2025 theo quy định tại Nghị quyết 10/NQ-HĐND ngày 22/9/2020 của HĐND tỉnh cho Ngân sách địa phương còn hạn chế (hơn 17 tỷ đồng/năm) chưa đảm bảo đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế xã hội địa phương; tỉnh chưa có cơ chế hỗ trợ nguồn vốn để bố trí cho chương trình phát triển đô thị cho nên nhiệm vụ nâng cấp đô thị của huyện chưa đảm bảo theo kế hoạch.

Do tác động tiêu cực thị trường bất động sản đóng băng, giao dịch bất động sản giảm đáng kể, khó khăn vướng mắc về quy hoạch ảnh hưởng đến việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất, đất đấu giá quyền sử dụng đất, thu tiền sử dụng đất chưa đạt kế hoạch được giao làm ảnh hưởng đến việc cân đối nguồn để thanh toán vốn đầu tư công theo kế hoạch.

Chất lượng của quy hoạch chưa cao, tính dự báo còn hạn chế, thiếu tính liên kết, đồng bộ nên hiệu quả đầu tư một số dự án hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội chưa cao. Công tác giải phóng mặt bằng gặp nhiều trở ngại, vướng mắc, mất nhiều thời gian, nên làm ảnh hưởng tiến độ của một số dự án. Nhiều dự án phải điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư gây khó khăn trong cân đối vốn và hoàn thành dự án theo đúng tiến độ.

5. Đánh giá công tác quản lý đầu tư:

Công tác thẩm định dự án đầu tư: Sau khi UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư, các phòng, ban chuyên môn của huyện tiến hành thẩm định dự án và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

Công tác đấu thầu: Công tác lập, trình duyệt kế hoạch đấu thầu và hình thức đấu thầu chủ đầu tư áp dụng theo quy định. Từ đầu năm đến tháng 11 năm 2023, đã thẩm định và trình duyệt kế hoạch đấu thầu của 07 gói thầu công trình. Trong đó 03 gói thầu đấu thầu rộng rãi qua mạng đấu thầu Quốc gia.

Kết quả lựa chọn nhà thầu: Tổng giá trị các gói thầu được phê duyệt từ đầu năm đến tháng 11/2023: 19,179 tỷ đồng; Tổng giá trị trúng thầu là 19,053 tỷ đồng; giảm 0,126 tỷ đồng, tỷ lệ tiết kiệm chung là 0,66%.

Công tác giám sát đánh giá đầu tư: UBND huyện thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị, các chủ đầu tư báo cáo giám sát đánh giá đầu tư theo đúng quy định của Nghị định 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 và Thông tư 05/2023/TT-BKHĐT ngày 30/6/2023. Trong năm qua UBND huyện đã ban hành kế hoạch, và thành lập Đoàn giám sát đánh giá đầu tư. Nhìn chung sau khi có mẫu báo cáo theo Thông tư 05/2023/TT-BKHĐT, trong năm 2023 các chủ đầu tư có quan tâm nhiều hơn đến công tác báo cáo, giám sát đánh giá đầu tư. Các chủ đầu tư đã thực hiện đầy đủ công tác báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư khi điều chỉnh dự án. Tuy nhiên báo cáo đánh giá có khi không đúng mẫu, còn chung chung, chưa đánh giá được trách nhiệm các bên, giải quyết vướng mắc, kiến nghị phương án giải quyết chưa triệt để.

Công tác quyết toán vốn đầu tư: Về quyết toán vốn đầu tư công trình, hạng mục công trình hoàn thành: Từ đầu năm đến tháng 11/2023, toàn huyện đã quyết toán 24 công trình. Tổng giá trị dự toán chủ đầu tư đề nghị là 44.312 triệu đồng; Tổng giá trị thẩm tra và phê duyệt quyết toán là 44.112 triệu đồng; giảm 200 triệu đồng, tỷ lệ 0,45%.

Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên chỉ đạo các chủ đầu tư, các xã, thị trấn, các phòng ban ngành có liên quan của huyện thực hiện các biện pháp đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành theo quy định hiện hành. Theo đó UBND huyện luôn quán triệt làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân trong việc chậm quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành. Đưa tiêu chí thực hiện công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành, làm cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xét thi đua, khen thưởng, Thực hiện xử phạt đối với chủ đầu tư, nhà thầu có hành vi vi phạm quy định về nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán công trình, công khai danh sách các nhà thầu vi phạm thời gian lập hồ sơ quyết toán.

PHẦN II:

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024.

I. Nguyên tắc xây dựng và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư năm 2024

Thực hiện quy định của Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019 và các văn bản Hướng dẫn thực hiện Luật đầu tư công; Chỉ thị số 21/CT-TTg, ngày 10/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Thông tư số 51/2023/TT-

BTC ngày 17/7/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2024-2026. Việc xây dựng kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước năm 2024 thực hiện theo các nguyên tắc sau:

Kế hoạch đầu tư công năm 2024 phải nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu và các định hướng trong quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các quy hoạch ngành của tỉnh và cấp huyện, các mục tiêu và các định hướng phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021 - 2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025. Gắn việc xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2024 với việc thực hiện tái cơ cấu kinh tế và đột phá xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, chú trọng bố trí vốn cho các công trình trọng điểm, chương trình đột phá, kế hoạch xây dựng nông thôn mới và trường chuẩn quốc gia của huyện.

Xác định rõ mục tiêu, thứ tự ưu tiên trong kế hoạch đầu tư công năm 2024 phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025 và khả năng cân đối các nguồn vốn đầu tư năm 2024, phù hợp với khả năng thực hiện và tiến độ giải ngân của từng dự án trong năm 2024. Đối với các dự án khởi công mới chỉ bố trí vốn kế hoạch năm 2024 cho các dự án thật sự cần thiết đáp ứng đủ các điều kiện: Đã được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công. Không bố trí vốn kế hoạch đầu tư công cho các dự án không thực hiện trình tự lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành. Một số dự án bức xúc, cấp bách đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư.

Việc xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2024 phải thực hiện theo các quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ về hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách Nhà nước.

Trong năm 2024 việc phân bổ vốn đảm bảo theo thứ tự ưu tiên sau:

+ Ưu tiên bố trí vốn bố trí đủ vốn của ngân sách địa phương đối ứng vốn ngân sách TW, ngân sách tỉnh để thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia.

+ Ưu tiên bố trí vốn để thanh toán nợ cho các công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng, đặc biệt là các công trình của giai đoạn trước chuyển sang và công trình đủ điều kiện tất toán tài khoản tại Kho bạc.

+ Ưu tiên bố trí vốn cho các công trình công trình trọng điểm, đột phá và các công trình thực hiện lộ trình xây dựng nông thôn mới và trường chuẩn quốc gia theo Nghị quyết của Đảng bộ huyện, HĐND huyện và kế hoạch của UBND huyện.

+ Bố trí vốn cho các dự án dự kiến năm 2023 chuyển tiếp sang năm 2024.

+ Sau khi bố trí đủ vốn cho các dự án nêu trên, nếu còn vốn mới xem xét bố trí cho các dự án khởi công mới khác.

II. Phương án phân bổ kế hoạch vốn năm 2024.

1. Dự kiến tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 của huyện: 56,770 tỷ đồng (*không bao gồm trích lập quỹ phát triển đất cấp tỉnh 15 tỷ đồng*) gồm:

1.1 Nguồn vốn tỉnh phân cấp cho huyện: 17,486 tỷ đồng.

1.2 Nguồn bổ sung cân đối ngân sách: 3,144 tỷ đồng

1.3 Nguồn ngân sách huyện: 36,140 tỷ đồng (*Nguồn thu tiền sử dụng đất: 36,140 tỷ đồng*)

2. Dự kiến phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024: 56,770 tỷ đồng

2.1. Nguồn thu tiền sử dụng đất là 36,140 tỷ đồng bố trí kế hoạch vốn cho các dự án hoàn thành và chuyển tiếp: 31,79 tỷ đồng; Các công trình mở mới: 4,35 tỷ đồng.

2.2. Nguồn tỉnh phân cấp 17,486 tỷ đồng bố trí kế hoạch vốn cho các dự án hoàn thành và chuyển tiếp.

2.4. Nguồn bổ sung cân đối ngân sách: 3,144 tỷ đồng bố trí kế hoạch vốn cho các dự án hoàn thành và chuyển tiếp: 1,144 tỷ đồng; công trình mở mới: 2 tỷ đồng.

(chi tiết có phụ lục III kèm theo).

III. Các giải pháp để điều hành kế hoạch đầu tư công năm 2024

1. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn Luật, các văn bản chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy; phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024.

2. Nâng cao chất lượng trong công tác lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật (bao gồm: tư vấn khảo sát, thiết kế, tư vấn giám sát, thi công, quản lý dự án), bảo đảm lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực thực hiện dự án.

3. Không thực hiện điều chỉnh tăng quy mô dự án hoặc bổ sung hạng mục của dự án làm tăng tổng mức đầu tư của dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Các chủ đầu tư phải thực hiện phân công 01 lãnh đạo chịu trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện từng dự án, lập kế hoạch giải ngân đến từng dự án, đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho từng dự án; trường hợp vượt thẩm quyền thì tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý. Đồng thời, cam kết giải ngân đối với từng dự án, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân, coi đây là căn cứ quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2024.

5. Các phòng ban có liên quan thuộc huyện nâng cao chất lượng giải quyết các thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án, thiết kế bản vẽ thi công - dự toán; tăng cường công tác quản lý nhà nước về chi phí đầu tư xây dựng, chất lượng công trình theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật.

6. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cán bộ, công chức vi phạm quy định pháp luật hoặc cố tình cản trở, gây khó khăn, làm chậm tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công. Thay thế kịp thời những cán bộ, công chức yếu kém về năng lực, trình độ hoặc suy thoái về đạo đức nghề nghiệp, gây nhiều, tiêu cực hoặc thao túng, chi phối trong công tác quản lý vốn đầu tư công, lựa chọn nhà thầu.

7. Thực hiện hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng: Các đồng chí Bí thư, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trực tiếp kiểm tra thực địa dự án, trực tiếp gặp dân, tổ chức đối thoại, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của người dân, thực hiện vận động chấp hành các quy định của nhà nước, kịp thời xử lý khiếu nại, không để làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện dự án. Kiên quyết xử lý, cưỡng chế đối với các trường hợp lợi dụng các chính sách của nhà nước để trục lợi, ảnh hưởng đến tiến độ dự án. Phối hợp tích cực đối với các chủ đầu tư có dự án trên địa bàn để sớm hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng.

8. Chủ động điều chỉnh hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 để thúc đẩy giải ngân và nâng cao hiệu quả đầu tư.

9. Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra trong quá trình đầu tư công; chống tham nhũng, thất thoát lãng phí trong đầu tư công. Trong đó, đặc biệt đề cao vai trò tham gia giám sát của cộng đồng dân cư trong vùng ảnh hưởng của dự án, nâng cao trách nhiệm giải trình của chủ đầu tư và các bên liên quan đến dự án. Xác định rõ trách nhiệm trực tiếp của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đối với hiệu quả kinh tế - xã hội của các dự án đầu tư. Xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, gây thất thoát, lãng phí trong đầu tư công.

10. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên, khai thác hiệu quả các nguồn thu từ đất, tài nguyên, khoáng sản, đấu giá quyền sử dụng đất.. để tạo nguồn cho chi đầu tư.

Tăng cường công tác quyết toán vốn đầu tư theo quy định của Bộ Tài chính. Kiên quyết không bố trí vốn đầu tư đối với các công trình đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chậm trình phê duyệt quyết toán theo quy định.

11. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công định kỳ hoặc đột xuất theo chế độ báo cáo quy định, đánh giá kết quả thực hiện, những tồn tại, hạn chế và đề xuất kiến nghị các cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc.

PHẦN III.
ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG
TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

Tại kỳ họp thứ 7 khóa VII, UBND kính trình HĐND huyện xem xét ban hành Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 như sau:

I. Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025: Tổng số 20,076 tỷ đồng

1. Dự án: Khu Văn hóa thể thao xã Đăk D'ông, huyện Cư Jút; Hạng mục: San lấp, hạ tầng kỹ thuật, cây xanh của Hoa viên, Quảng trường, Sân vận động. Được HĐND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 21/9/2021 với tổng mức đầu tư là 5.000 triệu đồng; Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 3.600 triệu đồng, đề nghị điều chỉnh giảm là: 3.600 triệu đồng.

Lý do điều chỉnh: Dự án giao cấp xã làm chủ đầu tư để thực hiện lồng ghép các nguồn vốn nhằm phát huy hiệu quả sử dụng vốn, đề nghị điều chỉnh giảm kế hoạch vốn cấp huyện.

2. Dự án: Trung tâm Văn hoá thể thao huyện Cư Jút; hạng mục: Hạ tầng kỹ thuật. Được HĐND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 21/9/2021 với tổng mức đầu tư là 7.000 triệu đồng; Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 5.500 triệu đồng, đề nghị điều chỉnh giảm là: 5.500 triệu đồng.

Lý do điều chỉnh: Chưa thực hiện được việc bồi thường giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án nên đề nghị giảm kế hoạch vốn để bố trí vốn cho các công trình trọng điểm, cần thiết.

3. Dự án: Sửa chữa các tuyến đường từ trung tâm thị trấn EaTling vào xã Đăk Wil huyện Cư Jút. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 264 triệu đồng, đề nghị điều chỉnh giảm là: 264 triệu đồng.

Lý do điều chỉnh: Dự án bố trí từ nguồn vốn quỹ bảo trì đường bộ nên đề nghị không đưa dự án này vào đầu tư công.

4. Dự án: Cải tạo và sửa chữa đường vào làng Mông, xã Cư Knia. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 853 triệu đồng, đề nghị điều chỉnh giảm là: 853 triệu đồng.

Lý do điều chỉnh: Dự án chưa đảm bảo hồ sơ, thủ tục nên đề nghị giảm kế hoạch vốn để bố trí vốn cho các công trình trọng điểm, cần thiết.

5. Một số công trình đã phê duyệt quyết toán hoàn thành đề nghị điều chỉnh giảm là: 9.859 triệu đồng

Lý do điều chỉnh: Qua công tác quyết toán hoàn thành, giá trị quyết toán được phê duyệt thấp hơn tổng mức đầu tư được giao theo kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

II. Bổ sung một số dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025: Tổng số 20.054 tỷ đồng

1. Trường Tiểu học Hùng Vương, xã Cư K'nia, huyện Cư Jút; Hạng mục: 04 phòng học.
2. Hệ thống truyền thanh ứng dụng Công nghệ thông tin - Viễn thông.
3. Trường Tiểu học Chu Văn An xã Cư K'nia; Hạng mục: Nâng cấp, sửa chữa cổng tường rào, sân trường, xây mới nhà để xe giáo viên.
4. Trường Tiểu học Hà Huy Tập, xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút; Hạng mục: Nâng cấp, cải tạo phòng thư viện, phòng thiết bị sân, bồn hoa làm mới nhà xe giáo viên.
5. Khắc phục sửa chữa kênh mương tưới tiêu kết hợp đường giao thông nội đồng thôn 2, thôn 7, thôn 8 xã Cư K'nia, huyện Cư Jút.

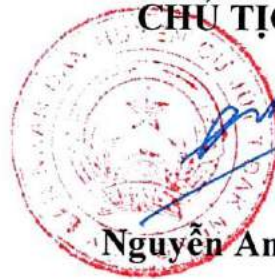
(Chi tiết có phụ lục IV kèm theo)

Trên đây là Báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023 và dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2024; điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Kính trình HĐND huyện khóa VII, kỳ họp lần thứ 7 xem xét./.

Nơi nhận:

- Đại biểu HĐND huyện khóa VII;
- TT.HU, TT. HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Phòng TC-KH;
- Ban QLDA&PTQĐ;
- Lưu VP.HĐND&UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Anh Tú

PHỤ LỤC I

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023 (nguồn vốn tỉnh quản lý)

(Kèm theo Báo cáo số 51/BC-UBND ngày 01/12/2023 của UBND huyện Cư Jút)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Tên Dự án, công trình	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư		Kế hoạch vốn giao năm 2023	Kế hoạch điều chỉnh bổ sung	Kế hoạch sau điều chỉnh	Ước giải ngân năm 2023	Đạt (%) kế hoạch	Ghi chú
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW						
A	Dự án do tỉnh quản lý									
I	Ngân sách Trung ương		461.000	280.000	97.000	2.000	99.000	97.000		
1	Đường giao thông xã Đắk D'ông đi xã Đắk Wil, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông	Ban QLDA&PTQĐ	280.000	280.000	65.000	0	65.000	65.000		
2	Đường vào xã Ea Pô	Ban QLDA&PTQĐ	90.000	90.000	25.000		25.000	25.000	100%	
3	Nâng cấp, cải tạo đường giao thông liên xã đoạn đi qua khu Trung tâm đô thị Nam Dong; Hạng mục: Nền, mặt nước, điện chiếu sáng	Ban QLDA&PTQĐ	90.000	90.000	20.000		20.000	20.000	100%	
II	Ngân sách tỉnh		181.000	0	32.000	2.000	34.000	32.000		
1	Nâng cấp, cải tạo đường giao thông liên xã Tâm Thắng - Ea T'ling; Hạng mục: Nền, mặt đường, hệ thống thoát nước, điện chiếu sáng	Ban QLDA&PTQĐ huyện	30.000		12.000		12.000	12.000	100%	
2	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường giao thông từ ngã tư Phan Chu Trinh vào xã Nam Dong; Hạng mục: Nền, mặt đường, hệ thống thoát nước, điện chiếu sáng	Ban QLDA&PTQĐ huyện	50.000		8.000		8.000	8.000	100%	
3	Đường giao thông xã Nam Dong đi Đắk D'ông - Đắk Wil	Ban QLDA&PTQĐ huyện	58.000		8.000	2.000	10.000	8.000	80%	1497/QĐ -UBND ngày 10/11/2023
4	Đường giao thông liên xã thị trấn Ea T'ling - Trúc Sơn - Cư K'nia - Nam Dong	Ban QLDA&PTQĐ huyện	43.000		4.000		4.000	4.000	100%	

PHỤ LỤC II

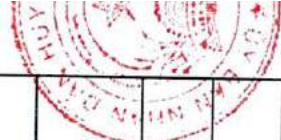
KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023 (nguồn vốn cấp huyện quản lý)
(Kèm theo Báo cáo số 54 /BC-UBND ngày 01 /11/2023 của UBND huyện Cư Jút)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2023	KH sau bổ sung, điều chỉnh	Lũy kế giải ngân đến kỳ báo cáo	Ước giải ngân	Tỷ lệ (%)
Tổng cộng (A + B + C)									
A	Nguồn vốn ngân sách tỉnh phân cấp			94.023	17.346	17.346	13.752	43.240	78,26%
Các công trình hoàn thành và chuyển tiếp									
1	Công trình: Trường Tiểu học Tô Hiệu, xã Đắk D'rông, huyện Cư Jút; Hạng mục: sửa chữa cải tạo sân trường	Xã Đắk D'rông	Ban QLDA&PTQĐ	1.200	400	400	216	400	
2	Công trình: Trường THCS Nguyễn Công Trứ xã Đắk D'rông, huyện Cư Jút; Hạng mục: sửa công tường rào, lát gạch Terrazzo sân trường và đổ bê tông xi măng từ công vào sân	Xã Đắk D'rông	Ban QLDA&PTQĐ	2.100	900	900	655	900	
3	Trường Mẫu giáo Tâm Thắng; Hạng mục: Nhà hiệu bộ và các phòng chức năng	Xã Tâm Thắng	Ban QLDA&PTQĐ	3.754	447	447	0	447	
4	Trường Tiểu học Chu Văn An, xã Cư K'nia; hạng mục: 04 phòng chức năng và 02 phòng học (02 tầng)	Xã Cư K'nia	Ban QLDA&PTQĐ	3.913	1.018	1.018	672	1.018	
5	Trường Mẫu giáo Tâm Thắng; hạng mục: Bếp ăn một chiều	Xã Tâm Thắng	Ban QLDA&PTQĐ	891	121	121	39	121	
6	Trường Mẫu giáo xã Nam Dong; Hạng mục: Bếp ăn một chiều	Xã Nam Dong	Ban QLDA&PTQĐ	791	291	291	211	291	
7	Trường Tiểu học Vừ A Dính, xã Đắk D'rông; Hạng mục: Nhà lớp học 10 phòng (02 tầng)	Xã Đắk D'rông	Ban QLDA&PTQĐ	6.768	1.722	1.722	1.218	1.722	
8	Trường THCS Nguyễn Tất Thành xã Nam Dong; hạng mục: Nhà lớp học 08 phòng, 2 tầng (dây A)	Xã Nam Dong	Ban QLDA&PTQĐ	4.127	1.106	1.106	961	1.106	
9	Trường THCS Nguyễn Tất Thành, xã Nam Dong; Hạng mục: Nhà lớp học 08 phòng, 02 tầng (dây B)	Xã Nam Dong	Ban QLDA&PTQĐ	4.086	1.182	1.182	1.045	1.182	
10	San ủi đê mở rộng mặt bằng và xử lý ô nhiễm môi trường tại bãi rác tập trung thôn 1, xã Cư K'nia, huyện Cư Jút	Xã Cư K'nia	Phòng TN&MT	1.200	600	600	529	600	
11	Phòng Tái nguyên và Môi trường huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông; hạng mục: Sửa chữa nhà làm việc, sân, công hàng rào.	Thị trấn Ea T'ling	Phòng TN&MT	2.160	1.260	1.260	1.260	1.260	

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2023	KH sau bổ sung, điều chỉnh	Lũy kế giải ngân đến kỳ báo cáo	Ước giải ngân	Tỷ lệ (%)
12	Trường Mẫu giáo xã Tâm Thắng; hạng mục: 08 phòng học 2 tầng	Xã Tâm Thắng	Ban QLDA&PTQĐ	6.129	1.000	1.000	772	1.000	
13	Cải tạo trường THPT xã Đăk Wil thành trường Mẫu giáo xã Đăk Wil, huyện Cư Jút; hạng mục: Cải tạo một số phòng học có nhà vệ sinh; Lâm mới: Bếp một chiều, hạ tầng kỹ thuật	Xã Đăk Wil	Ban QLDA&PTQĐ	4.200	800	800	720	800	
14	Đường giao thông từ Bon U3 đến Bon U2 thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút; hạng mục: Nền, mặt đường, hệ thống thoát nước và hạng mục khác	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	5.128	1.000	1.000	930	1.000	
15	Hệ thống chiếu sáng đường Nguyễn Văn Linh	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	6.301	700	700	600	700	
16	Sửa chữa, nâng cấp hệ thống 04 tuyến kênh mương phòng chống hạn hán xã Cư Knia, huyện Cư Jút (giai Nâng cấp, cải tạo một số hạng mục tại chợ Cư Jút; Hạng mục: Nâng cấp cải tạo mặt sân bê tông, sơn sửa 02 ki ốt và đài nước PCCC	Xã Cư Knia	Phòng NN&PTNT	2.000	900	900	856	900	
17	Hạng mục: Nâng cấp cải tạo mặt sân bê tông, sơn sửa 02 ki ốt và đài nước PCCC	Thị trấn Ea T'ling	Ban quản lý chợ	1.054	554	554	507	554	
18	Hai cầu BTCT thuộc đường vào khu dự án GreenFarm ASIA huyện Cư Jút	Xã Cư Knia	Ban QLDA&PTQĐ	25.260	1.000	1.000	1.000	1.000	
19	Đường vành đai kết nối thị trấn Ea T'ling - xã Tâm Thắng - xã Trúc Sơn với các điểm công viên địa chất Đăk Nông (lý trình: Điểm đầu đường Võ Thị Sáu, điểm cuối km744+900); Hạng mục: San gạt nền đường đoạn cuối tuyến.	Thị trấn Ea T'ling, xã Trúc Sơn	Ban QLDA&PTQĐ	5.500	800	800	800	800	
20	Trường Mẫu giáo xã Nam Dong; hạng mục: Nhà hiệu bộ và các phòng chức năng	Xã Nam Dong	Ban QLDA&PTQĐ	3.790	400	400	0	400	
21	Trường Mẫu giáo Tâm Thắng; Hạng mục: Hạ tầng kỹ thuật	Xã Tâm Thắng	Ban QLDA&PTQĐ	2.000	300	300	0	300	
22	Sửa chữa cải tạo tường rào và nhà để xe trường THCS Phan Đình Phùng	Xã Tâm Thắng	Ban QLDA&PTQĐ	1.672	845	845	760	845	
B	Nguồn vốn ngân sách huyện			210.477	25.303	27.646	12.536	15.631	56,54%
B.1	Nguồn tiền sử dụng đất			209.405	24.731	27.074	11.964	15.059	55,62%
a	Trích lập quỹ phát triển đất cho cấp tỉnh								
b	Công trình hoàn thành và chuyển tiếp			209.405	24.731	27.074	11.964	15.059	
1	Hệ thống thoát nước đường Nguyễn Văn Linh; hạng mục: Mương thoát nước và lốc via	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	13.514	2.000	2.000	0	0	

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2023	KH sau bổ sung, điều chỉnh	Lũy kế giải ngân đến kỳ báo cáo	Ước giải ngân	Tỷ lệ (%)
2	Hệ thống thoát nước đường Nguyễn Văn Linh: Hạng mục: Nâng cấp, cải tạo nền, mặt đường, hệ thống an toàn giao thông	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	13.005	2.000	2.000	0	0	
3	Đường GT kết nối khu vực xã Eapô, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông với huyện Buôn Đôn tỉnh Đắk Lắk	Xã Ea Pô	Ban QLDA&PTQĐ	20.000	1.000	1.000	0	0	
4	Cầu qua Tân Ninh 1 qua suối EaGăn	Xã Nam Dong	Ban QLDA&PTQĐ	9.329	829	829	773	829	
5	Dự án cải tạo, nâng cấp, mở rộng các công trình cấp nước xã Nam Dong, huyện Cư Jút	Xã Nam Dong	Ban QLDA&PTQĐ	11.000	1.000	1.000	1.000	1.000	
6	Hệ thống chiếu sáng đường Nguyễn Văn Linh	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	6.301	401	401	0	0	
7	Trường THCS Nguyễn Công Trứ, xã Đắk D'rông; Hạng mục: 04 phòng học, 04 phòng chức năng (2 tầng)	Xã Đắk D'rông	Ban QLDA&PTQĐ	5.605	671	671	542	671	
8	Trường Mẫu giáo, xã Đắk Drông (thuộc Bon Ustrông thôn đặc biệt khó khăn); hạng mục: Bếp ăn 1 chiều	Xã Đắk Drông	Ban QLDA&PTQĐ	954	329	329	0	0	
9	Trụ sở UBND xã Trúc Sơn; Hạng mục: Nhà làm việc 02 tầng	Xã Trúc Sơn	Ban QLDA&PTQĐ	6.270	920	920	919	920	
10	Bổ sung hoàn thiện bếp ăn một chiều trường Mẫu giáo Hoa Hướng Dương xã Đắk D'rông	Xã Đắk D'rông	Ban QLDA&PTQĐ	175	175	175	174	175	
11	Trường Mẫu giáo xã Nam Dong; Hạng mục: Hạ tầng kỹ thuật	Xã Nam Dong	Ban QLDA&PTQĐ	1.500	427	427	0	0	
12	Trường THCS Võ Thị Sáu xã Trúc Sơn, huyện Cư Jút; hạng mục: 04 phòng bộ môn, chức năng	Xã Trúc Sơn	Ban QLDA&PTQĐ	2.301	651	651	650	651	
13	Đường vào thôn 7 xã Đắk Wil, huyện Cư Jút; Hạng mục: Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	Xã Đắk Wil	Ban QLDA&PTQĐ	1.304	489	489	0	0	
14	Hệ thống thoát nước cánh đồng chua B, thị trấn Ea T'ling-xã Tâm Thắng	Thị trấn Ea T'ling-xã Tâm Thắng	Ban QLDA&PTQĐ	2.245	301	301	0	0	
15	Trường Tiểu học Y Jút, xã Tâm Thắng; Hạng mục: Nhà lớp học 04 phòng, thư viện và công trình vệ sinh (02	Xã Tâm Thắng	Ban QLDA&PTQĐ	3.615	968	968	948	968	
16	Trụ sở UBND xã Trúc Sơn; hạng mục: Hạ tầng kỹ thuật	Xã Trúc Sơn	Ban QLDA&PTQĐ	2.010	339	339	338	339	
17	Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng từ KM737 +088 - Km738+412 quốc lộ 14 qua trung tâm thị trấn Eatling, huyện Cư Jút, Đắk Nông	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	4.518	18	18	0	0	
18	Quảng trường TT Eatling (HM): Hệ thống công, rãnh thoát nước)	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	807	19	19	0	0	



Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2023	KH sau bổ sung, điều chỉnh	Lũy kế giải ngân đến kỳ báo cáo	Ước giải ngân	Tỷ lệ (%)
19	Trụ sở làm việc các cơ quan thuộc UBND huyện; HM: Đường vào, công, công tường rào, nhà để xe máy	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	1.779	20	20	0	0	
20	Trường mẫu giáo Đăk Wil huyện Cư Jút, HM: 04 phòng (thôn 4: 02 phòng, thôn 9: 02 phòng)	Xã Đăk Wil	Ban QLDA&PTQĐ	2.080	22	22	0	0	
21	Nhà hội trường xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút, HM: Nhà hội trường	Xã Tâm Thắng	Ban QLDA&PTQĐ	2.343	23	23	0	0	
22	San lấp mặt bằng Nhà văn hóa xã Nam Dong	Xã Nam Dong	Ban QLDA&PTQĐ	580	29	29	0	0	
23	Phát sinh khối lượng san lấp mặt bằng hệ thống ao thuộc khu vực quang trường thị trấn Ea T'ling; hạng mục: san ủi mặt bằng	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	581	32	32	0	0	
24	Sửa chữa khôi phục đường giao thông thôn 4, xã Tâm Thắng; hạng mục nền, móng, mặt đường	Xã Tâm Thắng	Ban QLDA&PTQĐ	992	35	35	0	0	
25	Khu hồ tưới thị trấn Eatling, huyện Cư Jút; HM Nhà bảo vệ, đài nước, giếng khoan	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	560	37	37	0	0	
26	Hệ thống điện vào trung tâm hành chính xã Nam Dong; hạng mục đường dây hạ áp	Xã Nam Dong	Ban QLDA&PTQĐ	795	38	38	0	0	
27	Xây dựng sửa chữa một số hạng mục tại Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện; hạng mục: Sửa chữa, cải tạo hội trường B, xây dựng mới nhà bảo vệ	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	634	43	43	35	43	
28	HT điện chiếu sáng từ km 738+412 đến km 739+789 QL.14 đoạn qua TT thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	4.199	49	49	0	0	
29	Xây dựng công, tường rào, tấm đan mặt công, đường vào, nhà bảo vệ, trụ sở tiếp công dân Huyện ủy - HĐND - UBND huyện Cư Jút	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	1.096	68	68	0	0	
30	Cầu thôn 15 xã Đăk Drông. HM: Cầu và đường đầu cầu	Xã Đăk Drông	Ban QLDA&PTQĐ	2.106	106	106	0	0	
31	Trường THCS Nguyễn Tất Thành, xã Nam Dong; Hạng mục: Hạ tầng kỹ thuật	Xã Nam Dong	Ban QLDA&PTQĐ	4.886	108	108	0	0	
32	Trường Mẫu giáo Ea Pô; hạng mục: Nhà lớp học 04 phòng, 02 tầng	Xã Ea Pô	Ban QLDA&PTQĐ	2.889	125	125	0	0	
33	Trụ sở làm việc các cơ quan thuộc UBND huyện Cư Jút, HM: Nhà làm việc 02 tầng	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	5.662	134	134	0	0	
34	Đường vào xã Đăk Wil (Bon U1, U2, U3 TT Eatling)	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	5.685	122	122	0	0	



Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2023	KH sau bổ sung, điều chỉnh	Lũy kế giải ngân đến kỳ báo cáo	Ước giải ngân	Tỷ lệ (%)
35	HT điện chiếu sáng Km 739 739+789 đến 741+140 qua TT Etling	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	920	20	20	0	0	
36	Trường THCS Hoàng Văn Thụ, xã Đăk D'rông; Hạng mục: Nhà lớp học 10 phòng (02 tầng)	Xã Đăk D'rông	Ban QLDA&PTQĐ	6.235	947	947	943	947	
37	Trường Mẫu giáo xã Tâm Thắng; hạng mục: 08 phòng học 2 tầng	Xã Tâm Thắng	Ban QLDA&PTQĐ	6.129	1.152	1.152	0	1.152	
38	Trường Mẫu giáo xã Nam Dong; hạng mục: Nhà lớp học 8 phòng, 2 tầng	Xã Nam Dong	Ban QLDA&PTQĐ	6.459	428	428	0	0	
39	Trường Tiểu học Kim Đồng, thị trấn Ea T'ling; Hạng mục: 04 phòng chức năng (02 tầng)	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	2.652	852	852	559	852	
40	Trường Mẫu giáo Hoa Hồng, thị trấn Ea T'ling; Hạng mục: Nhà hiệu bộ và các phòng chức năng	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	3.551	1.091	1.091	909	1.091	
41	Trường Tiểu học Trần Phú, Thị trấn EaTling; Hạng mục: Bếp ăn một chiều	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	1.203	203	203	133	203	
42	Đường dây chiếu sáng từ thị trấn Ea T'ling đến xã Trúc Sơn	Thị trấn Ea T'ling - xã Trúc Sơn	Ban QLDA&PTQĐ	2.337	577	577	0	0	
43	Trụ sở làm việc UBND xã Nam Dong (HM: Nhà làm việc)	Xã Nam Dong	Ban QLDA&PTQĐ	5.996	448	448	174	448	
44	Trường Tiểu học Lê Lợi xã Ea Pô, huyện Cư Jút; hạng mục: Nhà lớp học 06 phòng, 02 tầng	Xã Ea Pô	Ban QLDA&PTQĐ	3.442	542	542	539	542	
45	Trường Tiểu học Trần Phú; hạng mục: Nhà lớp học 08 phòng, 2 tầng	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	4.251	309	309	0	0	
46	Đường giao thông từ Bon U3 đến Bon U2 thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút; hạng mục: Nền, mặt đường, hệ thống thoát nước và hạng mục khác	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	5.128	500	500	500	500	
47	Đường vành đai kết nối thị trấn Ea T'ling - xã Tâm Thắng - xã Trúc Sơn với các điểm công viên địa chất Đăk Nông (lý trình: Điểm đầu đường Võ Thị Sáu, điểm cuối km744+900); Hạng mục: San gạt nền đường đoạn cuối tuyến.	Thị trấn Ea T'ling, xã Trúc Sơn	Ban QLDA&PTQĐ	5.500	1.000	1.000	100	1.000	
48	GPMB các công trình trên địa bàn huyện		Ban QLDA&PTQĐ	3.266	3.135	0			
49	Bồi thường về cây trồng và chi phí đầu tư vào đất còn lại của Cty TNHH MTV xuất nhập khẩu 2/9 Đăk Lắk- chi nhánh Cư Jút		Ban QLDA&PTQĐ	3.266	0	2.728	2.728	2.728	

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2023	KH sau bổ sung, điều chỉnh	Lũy kế giải ngân đến kỳ báo cáo	Ước giải ngân	Tỷ lệ (%)
50	Trường THCS Phạm Văn Đồng, thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút; hạng mục: Xây mới nhà vệ sinh giáo viên		Ban QLDA&PTQĐ	750	0	750			
51	Nhà làm việc Công an xã Tâm Thắng		Công an huyện Cư Jút	3.500	0	1.000			
52	Nhà làm việc Công an xã Đăk D'rong		Công an huyện Cư Jút	3.500	0	1.000			
B.2	Nguồn cân đối ngân sách huyện			1.072	572	572	572	572	100,00%
1	Sửa chữa, nâng cấp Phòng Công chứng số 2 (cũ) làm nhà làm việc Phòng Văn hoá và Thông tin huyện Cư Jút	Thị trấn Ea T'ling	Phòng KT&HT	1.072	572	572	572	572	
C	Vốn ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu			18.283	10.263	10.263	10.220	10.263	100,00%
	Công trình hoàn thành và chuyển tiếp			18.283	10.263	10.263	10.220	10.263	100,00%
1	Mở rộng nút giao đường Hai Bà Trưng, Hùng Vương với Quốc lộ 14	Thị trấn Ea T'ling	Phòng KT&HT	785	85	85	85	85	
2	Sửa chữa, cải tạo cục bộ một số vị trí trên tuyến đường ĐH.01	Xã Nam Dong-Ea Pô-Đăk Wil	Phòng KT&HT	3.378	878	877	877	877	
3	Mở rộng đường Nguyễn Khuyến thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút (lý trình: đầu đường Lê Hồng Phong ÷ cầu Hồ Trúc)	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	2.000	1.000	1.000	958	1.000	
4	Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Bệnh viện đa khoa chuyên sâu tại tổ dân phố 1, thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông.	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	10.000	8.300	8.300	8.300	8.300	
5	Nhà bảo vệ, công chào, công tường rào sắt thoáng, murong nước, kè đá bến xe khách huyện Cư Jút	Thị trấn Ea T'ling	Phòng KT&HT	1.048	0	0,066	0,066	0,066	
6	Sửa chữa, nâng cấp Phòng Công chứng số 2 (cũ) làm nhà làm việc Phòng Văn hoá và Thông tin huyện Cư Jút.	Thị trấn Ea T'ling	Phòng KT&HT	1.072	0	0,331	0,331	0,331	

PHỤ LỤC III
KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024
(Kèm theo Báo cáo số 54/BC-UBND ngày 01/11/2023 của UBND huyện Cư Jút)

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Mã chương	Mã ngành	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn đã bố trí	Vốn còn thiếu	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
Tổng cộng (A + B + C)											
A	Nguồn vốn ngân sách tỉnh phân cấp						213.627,541	376.724,043	111.790,605	56.770,223	
	Các công trình hoàn thành và chuyển tiếp						213.627,541	186.998,590	26.628,951	17.486,043	
1	Trụ sở làm việc phòng giáo dục và đào tạo huyện Cư Jút (HM: Nhà làm việc, hạ tầng kỹ thuật, công trường rào, sân bê tông, bồn hoa, cây cảnh, nhà để xe)	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	5.741,374	5.681,000	60,374	60,374	
2	Hệ thống chiếu sáng đường Nguyễn Văn Linh	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	6.300,432	5.800,000	500,432	375,000	
3	Hệ thống thoát nước đường Nguyễn Văn Linh; Hạng mục: Nâng cấp, cải tạo nền, mặt đường, hệ thống an toàn giao thông	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	13.004,910	9.044,000	3.960,910	1.961,000	
4	Trường Mẫu giáo xã Nam Dong; hạng mục: Nhà lớp học 8 phòng, 2 tầng	Xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	6.458,868	6.080,000	378,868	379,000	
5	Đường GT UBND xã Nam Dong (Lý trình: Đường từ chợ tới UBND xã Nam Dong)	Xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	5.773,220	4.700,000	1.073,220	573,000	
6	Trường Tiểu học Lê Lợi xã Ea Pô, huyện Cư Jút; hạng mục: Sửa chữa, cải tạo công tường rào, nhà bảo vệ, lát gạch Terrazzo lối vào sân trường	Xã Ea Pô				Ban QLDA&PTQĐ	1.055,888	1.007,000	48,888	49,000	
7	Trường tiểu học Nguyễn Huệ, xã Ea Pô; Hạng mục: Nâng cấp và cải tạo 11 phòng học, công, tường rào, nhà	Xã Ea Pô				Ban QLDA&PTQĐ	1.262,821	1.181,000	81,821	82,000	
8	Trường THCS Nguyễn Tất Thành xã Nam Dong; hạng mục: Nhà lớp học 08 phòng, 2 tầng (dãy A)	Xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	4.126,672	3.982,000	144,672	145,000	
9	Công trình: Trường THCS Nguyễn Công Trứ xã Đăk D'ông, huyện Cư Jút; Hạng mục: sửa công tường rào, lát gạch Terrazzo sân trường và đổ bê tông xi măng từ công vào sân	Xã Đăk D'ông				Ban QLDA&PTQĐ	1.987,125	1.854,934	132,191	132,000	
10	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông; hạng mục: Sửa chữa nhà làm việc, sân, công hàng rào.	Thị trấn Ea T'ling				Phòng Tài nguyên và Môi trường	2.101,312	1.960,000	141,312	141,000	
11	Trường Mẫu giáo xã Tâm Thắng; Hạng mục: Nhà hiệu bộ và các phòng chức năng	Xã Tâm Thắng				Ban QLDA&PTQĐ	3.753,199	3.500,000	253,199	253,000	
12	Trường THCS Nguyễn Công Trứ, xã Đăk D'ông; Hạng mục: 04 phòng học, 04 phòng chức năng (2 tầng)	Xã Đăk D'ông				Ban QLDA&PTQĐ	5.604,334	5.232,199	372,135	372,000	

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Mã chương	Mã ngành	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn đã bố trí	Vốn còn thiếu	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
13	Trường THCS Hoàng Văn Thụ, xã Đăk D'rông; Hạng mục: Nhà lớp học 10 phòng (02 tầng)	Xã Đăk D'rông				Ban QLDA&PTQĐ	6.234,602	5.898,678	335,924	336,000	
14	Trường MN Hoa Hồng; HM: Nhà vệ sinh cho giáo viên	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	466,512	453,202	13,310	13,000	
15	Trường Tiểu học Kim Đồng, thị trấn Ea T'ling; Hạng mục: 04 phòng chức năng (02 tầng)	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	2.448,121	2.359,028	89,093	89,000	
16	Trường Mẫu giáo Hoa Hồng, thị trấn Ea T'ling; Hạng mục: Nhà hiệu bộ và các phòng chức năng	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	3.550,714	3.369,345	181,369	181,000	
17	Trường Mẫu giáo Tâm Thắng; hạng mục: Bếp ăn một chiều	Xã Tâm Thắng				Ban QLDA&PTQĐ	890,781	809,614	81,167	81,167	
18	Trường Tiểu học Y Jút, xã Tâm Thắng; Hạng mục: Nhà lớp học 04 phòng, thư viện và công trình vệ sinh (02 tầng)	Xã Tâm Thắng				Ban QLDA&PTQĐ	3.614,236	3.595,044	19,192	19,192	
19	Trường Mẫu giáo xã Nam Dong; Hạng mục: Bếp ăn một chiều	Xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	790,386	711,266	79,120	79,120	
20	Trường Tiểu học Chu Văn An, xã Cư Knia; Hạng mục: 04 phòng chức năng, 02 phòng học (2 tầng)	Xã Cư Knia				Ban QLDA&PTQĐ	3.755,982	3.567,000	188,982	188,982	
21	Trường Tiểu học Vừ A Dính xã Đăk D'rông; hạng mục: Nhà lớp học 10 phòng, 2 tầng	Xã Đăk D'rông				Ban QLDA&PTQĐ	6.699,101	6.263,817	435,284	235,000	
22	Trường Mẫu giáo Hoa Hướng Dương, xã Đăk D'rông; Hạng mục: 03 phòng học, 03 phòng chức năng	Xã Đăk D'rông				Ban QLDA&PTQĐ	4.199,656	3.397,059	802,597	403,000	
23	Trường THCS Hoàng Văn Thụ, xã Đăk D'rông; Hạng mục: Nhà hiệu bộ	Xã Đăk D'rông				Ban QLDA&PTQĐ	1.612,887	1.444,150	168,737	168,737	
24	Trường Tiểu học Tô Hiệu xã Đăk D'rông; Hạng mục: Nhà lớp học 05 phòng	Xã Đăk D'rông				Ban QLDA&PTQĐ	2.734,289	2.099,991	634,298	334,000	
25	Trường mầm non Hoa Hồng, thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút; Hạng mục: Bếp ăn một chiều, nhà bảo vệ, nhà để xe giáo viên, vườn cỏ tích, hạ tầng kỹ thuật	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	3.698,388	3.479,000	219,388	219,388	
26	Hệ thống thoát nước cảnh đồng chua B thị trấn Ea T'ling - xã Tâm Thắng	Thị trấn Ea T'ling - xã Tâm				Ban QLDA&PTQĐ	2.244,039	1.944,000	300,039	300,039	
27	Đường giao thông nội bon U2 (đoạn từ Quang Trung đến hệ thống cống thoát nước cảnh đồng bon U2), thị trấn Ea T'ling	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	2.921,163	2.654,000	267,163	267,163	
28	Trường THCS Nguyễn Tất Thành, xã Nam Dong; Hạng mục: Nhà lớp học 08 phòng, 02 tầng (dây B)	Xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	4.085,792	3.948,000	137,792	137,792	
29	Cải tạo nâng cấp các tuyến đường giao thông khu vực Hồ Trúc thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	1.951,520	700,000	1.251,520	752,000	
30	San lấp mặt bằng Trạm y tế xã Nam Dong	Xã nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	887,199	843,000	44,199	44,199	

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Mã chương	Mã ngành	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn đã bố trí	Vốn còn thiếu	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
31	San lấp mặt bằng Trụ sở UBND xã Nam Dong	Xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	995,579	946,000	49,579	49,579	
32	Nâng cấp tuyến đường giao thông từ thị trấn Ea T'ling đến thôn Tân Ninh xã Nam Dong, hạng mục: Nền, mặt đường cấp phối và hệ thống cống thoát nước	Thị trấn Ea T'ling-xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	2.296,523	1.894,000	402,523	203,000	
33	Đường dây chiếu sáng từ thị trấn Ea T'ling đến xã Trúc Sơn	Thị trấn Ea T'ling - xã Trúc Sơn				Ban QLDA&PTQĐ	2.336,943	1.760,000	576,943	377,000	
34	Nhà văn hoá xã Trúc Sơn	Xã Trúc Sơn				Ban QLDA&PTQĐ	2.874,008	2.450,000	424,008	224,000	
35	Trường Mẫu giáo Trúc Sơn; Hạng mục: Nhà lớp học 4 phòng	Xã Trúc Sơn				Ban QLDA&PTQĐ	2.082,013	2.016,000	66,013	66,013	
36	Trụ sở làm việc UBND xã Nam Dong (HM: Nhà làm việc)	Xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	5.995,882	5.721,468	274,414	274,414	
37	Trụ sở UBND xã Nam Dong (HM: Công, tường rào, sân lát gạch terrazzo, công, cột cờ, đường vào, bồn hoa, cây xanh, nhà để xe, giếng khoan)	Xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	3.726,401	3.485,000	241,401	241,401	
38	Trụ sở làm việc UBND xã Đắk D'rông; Hạng mục: Nhà làm việc 2 tầng	Xã Đắk D'rông				Ban QLDA&PTQĐ	6.518,332	5.950,000	568,332	268,000	
39	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn xã Đắk D'rông; Hạng mục: Nhà hiệu bộ	Xã Đắk D'rông				Ban QLDA&PTQĐ	1.385,671	1.313,000	72,671	72,671	
40	Trường tiểu học Trần Phú; hạng mục: Nhà lớp học 08 phòng, 2 tầng	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	4.250,728	3.941,882	308,846	308,846	
41	Xây dựng sửa chữa 1 số hạng mục tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện; Hạng mục: Sửa chữa cái tạo sân bê tông, bồn hoa và các trang thiết bị	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	458,193	438,000	20,193	20,193	
42	Nhà hội trường thôn 5 xã Trúc Sơn	Xã Trúc Sơn				Ban QLDA&PTQĐ	535,664	500,000	35,664	35,664	
43	Nhà văn hoá xã Nam Dong	Xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	2.994,019	2.794,000	200,019	200,019	
44	Đường GT từ Bon U3 đến Bon U2 thị trấn EaT'ling, huyện Cư Jut	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	5.127,285	3.920,000	1.207,285	707,000	
45	Đường vào thôn 7 xã Đắk Wil, huyện Cư Jut	Xã Đắk Wil				Ban QLDA&PTQĐ	1.303,413	815,000	488,413	288,000	
46	Đường GT nối từ Bon U2 đến bon U3 thị trấn EaT'ling (HM: Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước)	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	4.214,464	3.457,000	757,464	357,000	
47	Nâng cấp tuyến kênh và đường giao thông nội cánh đồng công trình thủy lợi Trúc Sơn	Xã Trúc Sơn				Ban QLDA&PTQĐ	1.862,773	1.754,000	108,773	108,773	

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Mã chương	Mã ngành	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn đã bố trí	Vốn còn thiếu	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
48	Nhà hiệu bộ, nhà thư viện và lớp học bộ môn (03 tầng); Trường trung học cơ sở Nguyễn Tất Thành, xã Nam Dong, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông	Xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	8.055,680	7.545,000	510,680	270,000	
49	Trường Tiểu học Hùng Vương xã Cư K'nia; Hạng mục: Nhà lớp học 10 phòng, 02 tầng	Xã Cư K'nia				Ban QLDA&PTQĐ	5.742,208	4.846,000	896,208	496,000	
50	Sửa chữa cải tạo tường rào và nhà để xe trường THCS Phan Đình Phùng	Xã Tâm Thắng				Ban QLDA&PTQĐ	1.652,197	1.360,000	292,197	292,197	
51	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh xã Nam Dong; hạng mục: Nhà lớp học 06 phòng, 02 tầng	Xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	3.386,701	3.000,000	386,701	387,000	
52	Trường Mầm non Hoa Hồng thị trấn Ea T'ling	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	5.841,131	4.900,000	941,131	441,000	
53	Trường Tiểu học Lê Hồng Phong; hạng mục: Nhà lớp học 14 phòng, 02 tầng	Xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	6.151,047	5.886,000	265,047	265,000	
54	Trường tiểu học Hùng Vương, xã Cư K'nia; hạng mục Nâng cấp và cải tạo công, hàng rào, 3 phòng học, cải tạo 5 phòng học thành nhà hiệu bộ, thư viện	Xã Cư K'nia				Ban QLDA&PTQĐ	1.061,702	454,000	607,702	308,000	
55	Trường tiểu học Nguyễn Du xã Đắk Wil; hạng mục Nhà hiệu bộ	Xã Đắk Wil				Ban QLDA&PTQĐ	1.712,546	1.450,000	262,546	262,546	
56	Trường tiểu học Trần Phú thị trấn Ea T'ling; hạng mục: Cải tạo nhà công vụ thành phòng y tế, thiết bị thư viện, xây mới phòng đọc, sửa chữa 16 phòng học, nhà hiệu bộ, công, hàng rào, nhà để xe	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	2.014,215	1.886,000	128,215	128,215	
57	Trường Mẫu giáo Trúc Sơn; Hạng mục: Nhà hiệu bộ, nhà bảo vệ	Xã Trúc Sơn				Ban QLDA&PTQĐ	1.459,433	1.328,000	131,433	131,433	
58	Mở rộng đường Nguyễn khuyến thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút (lý trình: đầu đường Lê Hồng Phong ÷ cầu Hồ Trúc)	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	2.280,624	1.748,627	531,997	332,000	
59	Mở rộng tuyến đường TT Eatling đi xã Đắk Wil (gói 2)	Thị trấn Ea T'ling đi xã Đắk Wil				Ban QLDA&PTQĐ	3.100,000	2.400,000	700,000	400,000	
60	Mở rộng tuyến đường TT Eatling đi xã Đắk Wil (gói 3)	Thị trấn Ea T'ling đi xã Đắk Wil				Ban QLDA&PTQĐ	1.450,000	1.000,000	450,000	250,000	
61	Trường Mẫu giáo xã Nam Dong; Hạng mục: Hạ tầng kỹ thuật	Xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	1.500,000	1.072,770	427,230	227,000	
62	Trường Mẫu giáo xã Nam Dong; Hạng mục: Nhà hiệu bộ và các phòng chức năng	Xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	3.790,000	2.903,200	886,800	487,000	
63	Trường Mẫu giáo Tâm Thắng; hạng mục: Hạ tầng kỹ thuật	Xã Tâm Thắng				Ban QLDA&PTQĐ	2.000,000	1.313,509	686,491	386,000	

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Mã chương	Mã ngành	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn đã bố trí	Vốn còn thiếu	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
64	Công trình: Trường Tiểu học Tô Hiệu, xã Đắk D'rông, huyện Cư Jút; Hạng mục: sửa chữa cải tạo sân trường	Xã Đắk D'rông				Ban QLDA&PTQĐ	1.200,000	1.016,296	183,704	109,000	
65	Nâng cấp và kéo dài kênh tưới thủy lợi Đắk Diên	Xã Cư K'nia				Ban QLDA&PTQĐ	1.413,206	1.398,000	15,206	15,000	
66	Trường Mẫu giáo Cư K'nia (Thôn 01 – Hải Hưng); Hạng mục: xây dựng mới công trình nước sạch	Xã Cư K'nia				Phòng GD và ĐT	252,230	211,887	40,343	40,343	
67	Trường Mẫu giáo Cư K'nia (thôn 9 - thôn Ma Toan), xã Cư K'nia, huyện Cư Jút; Xây dựng mới công trình nước sạch	Xã Cư K'nia				Phòng GD và ĐT	261,262	218,889	42,373	42,373	
68	Trường Mẫu giáo Cư K'nia (Thôn 01 – Hải Hưng); Hạng mục: Nhà vệ sinh	Xã Cư K'nia				Phòng GD và ĐT	189,486	169,527	19,959	19,959	
69	Trường Mẫu giáo Cư K'nia (thôn 9 - thôn Ma Toan), xã Cư K'nia, huyện Cư Jút; Nhà vệ sinh	Xã Cư K'nia				Phòng GD và ĐT	200,459	177,208	23,251	23,251	
B	Nguồn vốn ngân sách huyện						280.387,107	189.725,453	85.161,654	39.284,180	
B.1	Nguồn tiền sử dụng đất						273.387,107	188.868,979	79.018,128	36.140,180	
a	Trích lập quỹ phát triển đất cho cấp tỉnh						264.287,107	188.868,979	69.918,128	31.790,180	
b	Công trình hoàn thành và chuyển tiếp										
1	Điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Ea T'ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	1.565,007	1.400,000	165,007	165,007	
2	Trường mẫu giáo xã Tâm Thắng; hạng mục: 08 phòng học 2 tầng	Xã Tâm Thắng				Ban QLDA&PTQĐ	6.128,004	5.596,000	532,004	532,000	
3	Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng từ KM737 +088 - Kim738+412 quốc lộ 14 qua trung tâm thị trấn Eatling, huyện Cư Jút, Đắk Nông	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	4.518,078	4.500,000	18,078	18,078	
4	Quảng trường TT Eatling (HM: Hệ thống công, rãnh thoát nước)	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	806,651	788,000	18,651	18,651	
5	Trụ sở làm việc các cơ quan thuộc UBND huyện; HM:Đường vào, công,công tường rào, nhà để xe máy	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	1.778,900	1.759,000	19,900	19,900	
6	Trường mẫu giáo Đắk Wil huyện Cư Jút, HM: 04 phòng (thôn 4: 02 phòng, thôn 9: 02 phòng)	Xã Đắk Wil				Ban QLDA&PTQĐ	2.080,497	2.058,000	22,497	22,497	
7	Nhà hội trường xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút, HM: Nhà hội trường	Xã Tâm Thắng				Ban QLDA&PTQĐ	2.343,433	2.321,000	22,433	22,433	
8	San lấp mặt bằng Nhà văn hóa xã Nam Dong	Xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	579,663	550,000	29,663	29,663	
9	Phát sinh khối lượng san lấp mặt bằng hệ thống ao thuộc khu vực quang trường thị trấn Ea T'ling; hạng mục: san ủi mặt bằng	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	581,172	550,000	31,172	31,172	

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Mã chương	Mã ngành	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn đã bố trí	Vốn còn thiếu	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
10	Sửa chữa khôi phục đường giao thông thôn 4, xã Tâm Thắng; hạng mục nền, móng, mặt đường	Xã Tâm Thắng				Ban QLDA&PTQĐ	992,090	957,000	35,090	35,090	
11	Khu hồ tưới thị trấn Eatling, huyện Cư Jút; HM Nhà bảo vệ, đài nước, giếng khoan	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	560,307	523,000	37,307	37,307	
12	Hệ thống điện vào trung tâm hành chính xã Nam Dong; hạng mục đường dây hạ áp	Xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	794,782	757,000	37,782	37,782	
13	Xây dựng sửa chữa một số hạng mục tại Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện; hạng mục: Sửa chữa, cải tạo hội trường B, xây dựng mới nhà bảo vệ	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	634,050	626,000	8,050	8,050	
14	HT điện chiếu sáng từ km 738+412 đến km 739+789 QL 14 đoạn qua TT thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	4.198,953	4.150,000	48,953	48,953	
15	Hệ thống điện chiếu sáng khu vực hành chính và đoạn giáp cầu 14-QL14 huyện Cư Jút	Xã Tâm Thắng				Ban QLDA&PTQĐ	1.439,896	1.387,000	52,896	52,896	
16	Xây dựng công, tường rào, tấm đan mặt công, đường vào, nhà bảo vệ, trụ sở tiếp công dân Huyện ủy - HĐND - UBND huyện Cư Jút	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	1.096,103	1.028,000	68,103	68,103	
17	Cầu thôn 15 xã Đăk Drông. HM: Cầu và đường đầu cầu	Xã Đăk Drông				Ban QLDA&PTQĐ	2.105,711	2.000,000	105,711	105,711	
18	Trường THCS Nguyễn Tất Thành, xã Nam Dong; Hạng mục: Hạ tầng kỹ thuật	Xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	4.885,821	4.778,000	107,821	107,821	
19	Trường Mẫu giáo Ea Pô; hạng mục: Nhà lớp học 04 phòng, 02 tầng	Xã Ea Pô				Ban QLDA&PTQĐ	2.889,002	2.764,000	125,002	125,002	
20	Trụ sở làm việc các cơ quan thuộc UBND huyện Cư Jút, HM: Nhà làm việc 02 tầng	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	5.662,213	5.529,000	133,213	133,213	
21	Đường vào xã Đăk Wil (Bon U1, U2,U3 TT Eatling)	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	5.685,428	5.563,000	122,428	122,428	
22	Trụ sở làm việc HDND-UBND xã Tâm Thắng, HM: Nhà làm việc 02 tầng	Xã Tâm Thắng				Ban QLDA&PTQĐ	4.826,811	4.641,000	185,811	185,811	
23	HT điện chiếu sáng Km 739 739+789 đến 741+140 qua TT Eatling	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	920,453	900,000	20,453	20,453	
24	Trường TH Lê Quý Đôn xã Đăk Wil; hạng mục: tường rào xây kín, sân bê tông, bồn hoa	Xã Đăk Wil				Ban QLDA&PTQĐ	1.000,165	982,000	18,165	18,165	
25	Đường giao thông kết nối từ thị trấn Eatling đến UBND xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút; hạng mục: Nền, móng mặt đường và hệ thống an toàn giao thông	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	3.240,026	2.991,000	249,026	249,026	
26	Hệ thống thoát nước đường Nguyễn Văn Linh; hạng mục: Mương thoát nước và lốc vĩa	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	13.513,129	5.200,000	8.313,129	4.313,000	

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Mã chương	Mã ngành	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn đã bố trí	Vốn còn thiếu	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
27	Hệ thống điện vào trung tâm hành chính xã Nam Dong (Đường dây chiếu sáng)	Xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	433,630	390,054	43,576	43,576	
28	Đường vào trường THPT xã Đăk Wil, huyện Cư Jút	Xã Đăk Wil				Ban QLDA&PTQĐ	1.278,606	1.248,000	30,606	30,606	
29	Xây dựng sửa chữa 1 số hạng mục tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện; Hạng mục: Sửa chữa cải tạo khu nhà ở học viên và nhà công năng trung tâm	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	854,226	770,000	84,226	84,226	
30	San ủi mặt bằng, phân lô khu dân cư xã Đăk Đrông (GD 1) thuộc dự án quy hoạch chi tiết điểm ĐCĐC xen ghép cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã Ea pô và xã Đăk Đrông huyện Cư Jút	Xã Đăk Đrông				Ban QLDA&PTQĐ	117,234	93,000	24,234	24,234	
31	Hội trường thôn 19 xã Đăk Đrông	Xã Đăk Đrông				Ban QLDA&PTQĐ	475,472	444,000	31,472	31,472	
32	Nhà hội trường thôn 20 xã Đăk Đrông	Xã Đăk Đrông				Ban QLDA&PTQĐ	518,257	493,000	25,257	25,257	
33	Đắp đất san nền khu vực xây dựng mới các trụ sở thuộc UBND huyện Cư Jút	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	934,876	753,000	181,876	181,876	
34	Công chào khu hành chính trung tâm huyện Cư Jút	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	298,196	281,000	17,196	17,196	
35	Chợ Nam Dong xã Nam Dong huyện Cư Jút	Xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	9.897,572	9.466,000	431,572	232,000	
36	Đường nội thị trấn EaTling (Trục 1 tổ dân phố 6&7)	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	1.237,001	1.200,000	37,001	37,001	
37	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông thôn 6,7 xã Tâm Thắng (Nền móng mặt đường và hệ thống thoát nước)	Xã Tâm Thắng				Ban QLDA&PTQĐ	4.200,000	2.500,000	1.700,000	700,000	
38	Trường Tiểu học Trần Phú, Thị trấn EaTling; Hạng mục: Bếp ăn một chiều	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	1.202,845	1.133,000	69,845	69,845	
39	Sửa chữa các phòng học Trường tiểu học Lê Quý Đôn xã Đăk Wil, huyện Cư Jút, hạng mục: Cải tạo, sửa chữa nâng cấp nhà lớp học 02 phòng (03 hạng mục), lớp học 03 phòng (02 hạng mục) lớp học 04 phòng (01 hạng mục)	Xã Đăk Wil				Ban QLDA&PTQĐ	930,000	885,000	45,000	45,000	
40	Trường mẫu giáo xã Cư Knia (HM: Thuộc thôn 10, thôn đặc biệt khó khăn) xây dựng 01 phòng học và sửa chữa 2 phòng học	Xã Cư Knia				Ban QLDA&PTQĐ	839,714	800,000	39,714	39,714	
41	Trường mẫu giáo Hoà Mĩ xã Nam Dong, huyện Cư Jút; Hạng mục: Nhà hiệu bộ	Xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	1.553,281	1.461,000	92,281	92,281	
42	Trường THCS Nguyễn Tất Thành xã Nam Dong (HM: Kè đá)	Xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	1.159,354	1.098,000	61,354	61,354	

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Mã chương	Mã ngành	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn đã bố trí	Vốn còn thiếu	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
43	Trường tiểu học Lương Thế Vinh xã Nam Dong (HM: Nhà hiệu bộ)	Xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	845,095	806,000	39,095	39,095	
44	Trường tiểu học Lương thế Vinh: nhà hiệu bộ (bổ sung và hoàn thiện)	Xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	371,795	270,000	101,795	101,795	
45	Trường tiểu học Nguyễn Đình Chiểu xã Tâm Thắng (Nhà lớp học 06 phòng, 2 tầng)	Xã Đăk Wil				Ban QLDA&PTQĐ	1.430,249	1.400,000	30,249	30,249	
46	Hệ thống chiếu sáng thị trấn EaTling (giai đoạn 2) đường quốc lộ 14, đoạn 739+789 đến 741+140	thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	2.168,551	2.150,000	18,551	18,551	
47	Lắp đặt hệ thống chiếu sáng từ km 734 - : -020 - : - km 737+088 QL 14 đoạn qua xã Tâm Thắng	Xã Tâm Thắng				Ban QLDA&PTQĐ	4.204,699	4.108,000	96,699	96,699	
48	Xây dựng 1,5km đường từ thôn 10 đến thôn 8 xã Nam Dong (Hạng mục: Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước)	Xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	5.265,366	5.184,000	81,366	81,366	
49	Sửa chữa, khôi phục đường tổ dân phố 7, thị trấn EaTling, HM:Nền, mặt đường, hệ thống thoát nước	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	1.158,610	967,000	191,610	92,000	
50	Cải tạo trường THPT xã Đăk Wil thành trường Mẫu giáo xã Đăk Wil, huyện Cư Jút; hạng mục: Cải tạo một số phòng học có nhà vệ sinh; Lâm mới: Bép một chiều, hạ tầng kỹ thuật	Xã Đăk Wil				Ban QLDA&PTQĐ	4.200,000	1.720,000	2.480,000	1.500,000	
51	Hai cầu BTCT thuộc đường vào khu dự án GreenFarm ASIA huyện Cư Jút	Xã Cư K'nia				Ban QLDA&PTQĐ	25.259,514	24.312,000	947,514	448,000	Vốn đối ứng 3197,514 triệu
52	Dự án cải tạo, nâng cấp, mở rộng các công trình cấp nước xã Nam Dong, huyện Cư Jut.	Xã Nam Dong				Ban QLDA&PTQĐ	11.009,000	10.966,000	43,000	43,000	Vốn đối ứng 1044 triệu
53	Cầu qua Tân Ninh 1 qua suối EaGân	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	9.325,580	9.273,000	52,580	53,000	Vốn đối ứng 1825,58 triệu
54	Đường GT kết nối khu vực xã EaPô, huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông với huyện Buôn Đôn tỉnh Đăk Lăk	Xã Ea Pô				Ban QLDA&PTQĐ	18.350,210	16.000,000	2.350,210	1.000,000	Vốn đối ứng (2350 triệu)
55	Trường THCS Cao Bá Quát; HM: 03 phòng chức năng	Xã Đăk Wil				Ban QLDA&PTQĐ	1.800,000	0,000	1.800,000	800,000	thực hiện năm 2024
56	Trường Tiểu học Vừ A Dính xã Đăk D'rong; hạng mục: 04 phòng chức năng	Xã Đăk D'rong				Ban QLDA&PTQĐ	2.400,000	0,000	2.400,000	1.000,000	thực hiện năm 2024

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Mã chương	Mã ngành	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn đã bố trí	Vốn còn thiếu	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
56	Trường Tiểu học Vừ A Dính xã Đăk D'rông; hạng mục: 04 phòng chức năng	Xã Đăk D'rông				Ban QLDA&PTQĐ	2.400,000	0,000	2.400,000	1.000,000	thực hiện năm 2024
57	Trường tiểu học Tô Hiệu; HM: Nhà hiệu bộ	Xã Đăk D'rông				Ban QLDA&PTQĐ	2.000,000	0,000	2.000,000	700,000	thực hiện năm 2024
58	Nâng cấp mở rộng đường Lý Tự Trọng- Thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	9.000,000	0,000	9.000,000	4.000,000	thực hiện năm 2024
59	Lát gạch vỉa hè, xây dựng dải phân cách, trồng hoa dải phân cách, cây xanh, hệ thống điện chiếu sáng và hệ thống thoát nước đường Nguyễn Khuyến thị trấn Ea T'ling	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	2.200,000	0,000	2.200,000	1.000,000	thực hiện năm 2024
60	Đường vành đai kết nối thị trấn Ea T'ling - xã Tâm Thắng - xã Trúc Sơn với các điểm công viên địa chất Đăk Nông (lý trình: Điểm đầu đường Võ Thị Sáu, điểm cuối km 744+900 QL14); Hạng mục: San gạt nền đường đoạn cuối tuyến	Thị trấn Ea T'ling, xã Trúc Sơn				Ban QLDA&PTQĐ	8.000,000	1.900,000	6.100,000	2.600,000	
61	Trường THCS Phạm Văn Đồng; hạng mục: Xây mới nhà vệ sinh giáo viên	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	750,000	0,000	750,000	350,000	
62	Đường vành đai từ xã Tâm Thắng đi thị trấn Ea T'ling và Trúc Sơn; Lý trình: Đường vào xã Ea Pô - Đường liên xã Trúc Sơn-Cư K'nia-Đăk D'rông-Nam Dong	Xã Tâm Thắng, Thị trấn Ea T'ling, xã Trúc Sơn				Ban QLDA&PTQĐ	9.000,000	800,000	2.700,000	1.200,000	Chuyển sang nguồn CTMTQG (5,5 tỷ)
63	Nhà làm việc công an xã Tâm Thắng	Xã Tâm Thắng				Công an huyện	3.500,000	0,000	3.500,000	1.000,000	
64	Nhà làm việc công an xã Trúc Sơn	Xã Trúc Sơn				Công an huyện	3.500,000	0,000	3.500,000	1.000,000	
65	Nhà làm việc công an xã Ea Pô	Xã Ea Pô				Công an huyện	3.500,000	0,000	3.500,000	1.000,000	
66	Nhà làm việc công an xã Cư K'nia	Xã Cư K'nia				Công an huyện	3.500,000	0,000	3.500,000	1.000,000	
67	Nhà làm việc công an xã Đăk D'rông	xã Đăk D'rông				Công an huyện	3.500,000	0,000	3.500,000	1.000,000	
68	Trường tiểu học Hà Huy Tập xã Tâm Thắng (HM: Sửa chữa 02 phòng thư viện, công tường rào, nhà để xe)	Xã Tâm Thắng				Ban QLDA&PTQĐ	944,084	800,000	144,084	144,084	
69	Trường THCS Cao Bá Quát xã Đăk Wil (Sửa chữa nhà hiệu bộ, nhà thư viện, phòng học, công, tường rào)	Xã Đăk Wil				Ban QLDA&PTQĐ	2.119,732	2.000,000	119,732	120,000	
70	Đường bê tông xi măng từ buôn Trum đi thôn 7 xã Tâm Thắng	Xã Tâm Thắng				Ban QLDA&PTQĐ	3.098,000	1.866,000	1.232,000	532,000	
71	Đường GT BTXM nối từ Bon U2 đến bon U3 thị trấn EaT'ling (HM: Nền, mặt đường và hệ thống ATGT)	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	4.915,000	2.641,000	2.274,000	1.274,000	
72	Đường BTXM từ trường tiểu học Kim Đồng đến ngã 3 Trung tâm Y tế	Thị trấn Ea T'ling				Ban QLDA&PTQĐ	2.153,305	2.046,553	106,752	106,752	

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Mã chương	Mã ngành	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn đã bố trí	Vốn còn thiếu	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
74	Trồng cây xanh, trồng cỏ khu hành chính huyện Cư Jút	Thị trấn Ea T'ling		799		Ban QLDA&PTQĐ	568,000	0,000	568,000	568,000	
75	Trồng cây xanh, trồng cỏ trước khu làm việc cơ quan và lát gạch vỉa hè	Thị trấn Ea T'ling		799		Ban QLDA&PTQĐ	1.818,969	1.795,940	23,029	23,029	
76	Trường THPT Đào Duy Từ; HM: Nhà bảo vệ	Xã Tâm Thắng		799	074	Ban QLDA&PTQĐ	197,301	173,913	23,388	23,388	
77	Trường TH Phan Đăng Lưu, HM:Nhà hiệu bộ	Xã Trúc Sơn		799	072	Ban QLDA&PTQĐ	884,069	857,519	26,550	26,550	
c	Công trình mở mới						9.100,000	0,000	9.100,000	4.350,000	
1	Hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - Viên thông	Thị trấn Ea T'ling				Trung tâm VH&TT	2.000,000		2.000,000	1.000,000	Mở mới
2	Trường Tiểu học Hùng Vương, xã Cư K'nia, huyện Cư Jút; Hạng mục: 04 phòng học	Xã Cư K'nia		799	072	Ban QLDA&PTQĐ	2.600,000		2.600,000	1.100,000	Mở mới
3	Trường Tiểu học Chu Văn An xã Cư K'nia; Hạng mục: Nâng cấp, sửa chữa công tường rào, sân trường, xây mới nhà để xe giáo viên	Xã Cư K'nia		799	072	Ban QLDA&PTQĐ	1.500,000		1.500,000	750,000	Mở mới
4	Trường Tiểu học Hà Huy Tập, xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút; Hạng mục: Nâng cấp, cải tạo phòng thư viện, phòng thiết bị sân, bồn hoa làm mới nhà xe giáo viên	Xã Tâm Thắng		799	072	Ban QLDA&PTQĐ	3.000,000		3.000,000	1.500,000	Mở mới
B.2	Nguồn cân đối						7.000,000	856,474	6.143,526	3.144,000	
1	Sửa chữa, nâng cấp hệ thống 04 tuyến kênh mương phòng chống hạn hán xã Cư K'nia, huyện Cư Jút (giai	Xã Cư K'nia				Phòng NN&PTNT	2.000,000	856,474	1.143,526	1.144,000	
2	Khắc phục sửa chữa kênh mương tưới tiêu kết hợp đường giao thông nội đồng thôn 2, thôn 7, thôn 8 xã Cư K'nia, huyện Cư Jút	Xã Cư K'nia				Phòng NN&PTNT	5.000,000		5.000,000	2.000,000	Mở mới

PHỤ LỤC IV
DANH MỤC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH
 (Kèm theo Báo cáo số 54/BC-UBND ngày 01/10/2023 của UBND huyện Cư Jút)

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 ban hành theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 và Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 10/7/2023	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh (tăng +; giảm -)	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 bổ sung	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau bổ sung, điều chỉnh	Đơn vị tính: Triệu đồng	Ghi chú
	Tổng cộng									
1	Trường mẫu giáo Cư K'nia (phân hiệu Ma Toan) Hạng mục: Cải tạo 04 phòng nhà công vụ thành 02 phòng học	Xã Cư K'nia	Ban QLDA&PTQĐ	1.054,014	122.263,000	-20.075,770	20.054,080	122.241,310		
2	Trường TH Lê Lợi; HM: Xây mới công trình vệ sinh cho học sinh	Xã Ea Pô	Ban QLDA&PTQĐ	576,358	1.082,000	-27,986		1.054,014		
3	Trường MN Hoa Hồng; HM: Nhà vệ sinh cho giáo viên	Thị trấn Ea	Ban QLDA&PTQĐ	466,512	750,000	-173,642		576,358		
4	Cải tạo trường THPT xã Đăk Wil thành trường Mẫu giáo xã Đăk Wil, huyện Cư Jút; hạng mục: Cải tạo một số phòng học có nhà vệ sinh; Làm mới: Bếp một chiều, hạ	Xã Đăk Wil	Ban QLDA&PTQĐ	4.071,000	500,000	-33,488		466,512		
5	Công trình: Trường Tiểu học Tô Hiệu, xã Đăk D'rông, huyện Cư Jút; Hạng mục: sửa chữa cải tạo sân trường	Xã Đăk D'rông	Ban QLDA&PTQĐ	1.125	4.200,000	-129,000		4.071,000		
6	Nâng cấp, cải tạo một số hạng mục tại chợ Cư Jút; Hạng mục: Nâng cấp cải tạo mặt sân bê tông, sơn sửa 02 ki ốt và đài nước PCCC	Thị trấn Ea T'ling	Ban quản lý chợ	1.054,000	1.200,000	-75,000		1.125		
7	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông; hạng mục: Sửa chữa nhà làm việc, sân, công hàng	Thị trấn Ea T'ling	Phòng Tài nguyên và Môi trường	2.101,312	1.215,000	-161,000		1.054,000		
8	Sửa chữa một số hạng mục nhà Thư viện huyện	Thị trấn Ea T'ling	Trung tâm Văn hóa-Thể thao và Truyền thông	585,175	2.160,000	-58,688		2.101,312		
9	Xây dựng sửa chữa 1 số hạng mục tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện; Hạng mục: Sửa chữa cải tạo sân bê tông, bồn hoa và các trang thiết bị	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	458,193	748,000	-162,825		585,175		
10	Nhà hội trường thôn 5 xã Trúc Sơn	Xã Trúc Sơn	Ban QLDA&PTQĐ	535,664	115,000	-94,807		20,193		
11	Trường Tiểu học Kim Đồng, thị trấn Ea T'ling; Hạng mục: 04 phòng chức năng (02 tầng)	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	2.448,121	74,000	-38,336		35,664		
12	Trường Mẫu giáo Tâm Thắng; hạng mục: Hạ tầng kỹ thuật	Xã Tâm	Ban QLDA&PTQĐ	1.859,000	2.652,000	-203,879		2.448,121		
13	Trường Mẫu giáo xã Nam Đông; Hạng mục: Hạ tầng kỹ	Xã Nam Đông	Ban QLDA&PTQĐ	1.500,000	2.000,000	-141,000		1.859,000		
14	Trường Mẫu giáo xã Nam Đông; Hạng mục: Nhà hiệu bộ và các phòng chức năng	Xã Nam Đông	Ban QLDA&PTQĐ	3.542,000	1.500,000	-248,000		1.500,000		
15	Trường Tiểu học Chu Văn An, xã Cư K'nia; Hạng mục: 04 phòng chức năng, 02 phòng học (2 tầng)	Xã Cư K'nia	Ban QLDA&PTQĐ	3.755,982	3.790,000	-244,018		3.542,000		
					4.000,000			3.755,982		

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 và Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 10/7/2023	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh (tăng +; giảm -)	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 bổ sung	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau bổ sung, điều chỉnh	Ghi chú
16	Trường Mẫu giáo xã Nam Dong; hạng mục: Nhà lớp học 8 phòng, 2 tầng	Xã Nam Dong	Ban QLDA&PTQĐ	6.458,868	7.000,000	-541,132		6.458,868	
17	Trường THCS Nguyễn Tất Thành, xã Nam Dong; Hạng mục: Nhà lớp học 08 phòng, 02 tầng (dãy B)	Xã Nam Dong	Ban QLDA&PTQĐ	4.085,792	1.159,000	-23,444		1.135,556	
18	Hệ thống điện vào trung tâm hành chính xã Nam Dong (Đường dây chiếu sáng)	Xã Nam Dong	Ban QLDA&PTQĐ	433,630	454,000	-20,370		433,630	
19	Hai cầu BTCT thuộc đường vào khu dự án GreenFarm ASIA huyện Cư Jút	Xã Cư K'nia	Ban QLDA&PTQĐ	25.259,514	1.948,000	1.249,514		3.197,514	Vốn đối ứng 3197,514 triệu
20	Đường GT kết nối khu vực xã EaPô, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông với huyện Buôn Đôn tỉnh Đắk Lắk	Xã Ea Pô	Ban QLDA&PTQĐ	18.350,210	4.000,000	-1.650,000		2.350,000	Vốn đối ứng 2350 triệu
21	Dự án cải tạo, nâng cấp, mở rộng các công trình cấp nước xã Nam Dong, huyện Cư Jút.	Xã Nam Dong	Ban QLDA&PTQĐ	11.009,000	2.000,000	-956,000		1.044,000	Vốn đối ứng 1044 triệu
22	Cầu qua Tân Ninh 1 qua suối EaGăn	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	9.325,580	2.500,000	-674,420		1.825,580	Vốn đối ứng 1825,58 triệu
23	Trường Mẫu giáo xã Tâm Thắng; Hạng mục: Nhà hiệu bộ và các phòng chức năng	Xã Tâm Thắng	Ban QLDA&PTQĐ	3.753,199	4.000,000	-246,801		3.753,199	
24	Trường THCS Nguyễn Công Trứ, xã Đắk D'rông; Hạng mục: 04 phòng học, 04 phòng chức năng (2 tầng)	Xã Đắk D'rông	Ban QLDA&PTQĐ	5.604,334	6.000,000	-395,666		5.604,334	
25	Trường Mẫu giáo Hoa Hồng, thị trấn Ea T'ling; Hạng mục: Nhà hiệu bộ và các phòng chức năng	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	3.550,714	4.000,000	-449,286		3.550,714	
26	Trường Mẫu giáo Hoa Hướng Dương, xã Đắk D'rông; Hạng mục: 03 phòng học, 03 phòng chức năng	Xã Đắk D'rông	Ban QLDA&PTQĐ	4.199,656	4.500,000	-300,344		4.199,656	
27	Trường Tiểu học Tô Hiệu xã Đắk D'rông; Hạng mục: Nhà lớp học 05 phòng	Xã Đắk D'rông	Ban QLDA&PTQĐ	2.734,289	2.973,000	-238,711		2.734,289	
28	Trường tiểu học Trần Phú; hạng mục: Nhà lớp học 08 phòng, 2 tầng	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	4.250,728	2.801,000	-900,272		1.900,728	
29	Hệ thống thoát nước đường Nguyễn Văn Linh; hạng mục: Mương thoát nước và lốc vĩa	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	13.513,129	5.969,000	2.344,129		8.313,129	
30	Trường Mẫu giáo Trúc Sơn; Hạng mục: Nhà lớp học 4 phòng	Xã Trúc Sơn	Ban QLDA&PTQĐ	2.082,013	566,000	-199,987		366,013	
31	Nhà hiệu bộ, nhà thư viện và lớp học bộ môn (03 tầng); Trường trung học cơ sở Nguyễn Tất Thành, xã Nam Dong, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông	Xã Nam Dong	Ban QLDA&PTQĐ	8.055,680	1.056,000	-545,320		510,680	
32	Sửa chữa các phòng học Trường tiểu học Lê Quý Đôn xã Đắk Wil, huyện Cư Jút, hạng mục: Cải tạo, sửa chữa nâng cấp nhà lớp học 02 phòng (03 hạng mục), lớp học 03 phòng (02 hạng mục) lớp học 04 phòng (01 hạng mục)	Xã Đắk Wil	Ban QLDA&PTQĐ	930	132,000	-87,000		45,000	

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 ban hành theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 và Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 10/7/2023	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh (tăng +; giảm -)	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 bổ sung	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau bổ sung, điều chỉnh	Ghi chú
33	Trường mẫu giáo xã Cư Knia (HM: Thuộc thôn 10, thôn đặc biệt khó khăn) xây dựng 01 phòng học và sửa chữa 2 phòng học	Xã Cư Knia	Ban QLDA&PTQĐ	840	215,000	-175,286		39,714	
34	Trường mẫu giáo Hoà Mi xã Nam Dong, huyện Cư Jút; Hạng mục: Nhà hiệu bộ	Xã Nam Dong	Ban QLDA&PTQĐ	1.553	53,000	39,281		92,281	
35	Trường THCS Nguyễn Tất Thành xã Nam Dong (HM: Kê đá)	Xã Nam Dong	Ban QLDA&PTQĐ	1.159	754,000	-692,646		61,354	
36	Xây dựng sửa chữa 1 số hạng mục tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện; Hạng mục: Sửa chữa cái tạo khu nhà ở học viên và nhà công năng trung tâm	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	854,226	224,000	-139,774		84,226	
37	Sau ulti mật bằng, phần lô khu dân cư xã Đăk Đrông (GD 1) thuộc dự án quy hoạch chi tiết điểm DCDC xen ghép cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã Eapô và xã Đăk Đrông huyện Cư Jút	Xã Đăk Đrông	Ban QLDA&PTQĐ	117,234	117,000	-92,766		24,234	
38	Hội trường thôn 19 xã Đăk Đrông	Xã Đăk Đrông	Ban QLDA&PTQĐ	475,472	90,000	-58,528		31,472	
39	Nhà hội trường thôn 20 xã Đăk Đrông	Xã Đăk Đrông	Ban QLDA&PTQĐ	518,257	91,000	-65,743		25,257	
40	Đắp đất san nền khu vực xây dựng mới các trụ sở thuộc UBND huyện Cư Jút	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	934,876	262,000	-80,124		181,876	
41	Công chào khu hành chính trung tâm huyện Cư Jút	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	298,196	193,000	-175,804		17,196	
42	Đường nội thị trấn EaTling (Trục 1 tổ dân phố 6&7)	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	1.237,001	360,000	-322,999		37,001	
43	Trường tiểu học Trần Phú thị trấn Ea T'ling; hạng mục: Cái tạo nhà công vụ thành phòng y tế, thiết bị thư viện, xây mới phòng đọc, sửa chữa 16 phòng học, nhà hiệu bộ, công, hàng rào, nhà để xe	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	2.014,215	594,000	-465,785		128,215	
44	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh xã Nam Dong; hạng mục: Nhà lớp học 06 phòng, 02 tầng	Xã Nam Dong	Ban QLDA&PTQĐ	3.386,701	887,000	-500,299		386,701	
45	Trường Mẫu giáo Trúc Sơn; Hạng mục: Nhà hiệu bộ, nhà bảo vệ	Xã Trúc Sơn	Ban QLDA&PTQĐ	1.459,433	132,000	-0,567		131,433	
46	Trường Tiểu học Y Jút, xã Tâm Thắng; Hạng mục: Nhà lớp học 04 phòng, thư viện và công trình vệ sinh (02 tầng)	Xã Tâm Thắng	Ban QLDA&PTQĐ	3.614,236	3.700,000	-85,764		3.614,236	
47	Trường Mẫu giáo Tâm Thắng; hạng mục: Bếp ăn một chiều	Xã Tâm Thắng	Ban QLDA&PTQĐ	890,781	1.059,000	-168,219		890,781	
48	Trường THCS Hoàng Văn Thụ, xã Đăk D'rông; Hạng mục: Nhà hiệu bộ	Xã Đăk D'rông	Ban QLDA&PTQĐ	1.612,887	1.816,000	-203,113		1.612,887	
49	Trường THCS Hoàng Văn Thụ, xã Đăk D'rông; Hạng mục: Nhà lớp học 10 phòng (02 tầng)	Xã Đăk D'rông	Ban QLDA&PTQĐ	6.234,602	6.748,000	-513,398		6.234,602	

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 và Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 10/7/2023	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 điều chỉnh (tăng +; giảm -)	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 bổ sung	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau bổ sung, điều chỉnh	Ghi chú
50	Trường Tiểu học Vừ A Dính xã Đăk D'rông; hạng mục: Nhà lớp học 10 phòng, 2 tầng	Xã Đăk D'rông	Ban QLDA&PTQĐ	6.699,101	7.000,000	-300,899		6.699,101	
51	Sửa chữa, nâng cấp Phòng Công chứng số 2 (cũ) làm nhà làm việc Phòng Văn hoá và Thông tin	Thị trấn Ea T'ling	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	1.072,331	1.250,000	-177,669		1.072,331	
52	Công trình: Trường THCS Nguyễn Công Trứ xã Đăk D'rông, huyện Cư Jút; Hạng mục: sửa công tường rào, lát gạch Terrazzo sân trường và đổ bê tông xi măng từ công	Xã Đăk D'rông	Ban QLDA&PTQĐ	1.987,125	2.100,000	-112,875		1.987,125	
53	Sửa chữa cải tạo tường rào và nhà để xe trường THCS Phan Đình Phùng	Xã Tâm Thằng	Ban QLDA&PTQĐ	1.652,197	1.672,000	-19,803		1.652,197	
54	Mở rộng đường Nguyễn khuyến thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút (lý trình: đầu đường Lê Hồng Phong ÷ cầu Hồ Trúc)	Thị trấn Ea T'ling	Ban QLDA&PTQĐ	2.280,624	2.400,000	-119,376		2.280,624	
55	Mở rộng nút giao đường Hai Bà Trưng, Hùng Vương với Quốc lộ 14	Thị trấn Ea T'ling	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	785,165	785,000	0,165		785,165	
56	Đường vành đai kết nối thị trấn Ea T'ling - xã Tâm Thằng - xã Trúc Sơn với các điểm công viên địa chất Đăk Nông (lý trình: Điểm đầu đường Võ Thị Sáu, điểm cuối km 744+900 QL14); Hạng mục: San gạt nền đường đoạn cuối tuyến	Thị trấn Ea T'ling, xã Trúc Sơn	Ban QLDA&PTQĐ	8.000,000	2.500,000		500,000	3.000,000	
57	Nhà bảo vệ, công chào, công tường rào sắt thoáng, mương nước, kê đá bên xe khách huyện Cư Jút	Thị trấn Ea T'ling	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	1.048,066			0,066	0,066	
58	Trường Mẫu giáo Cư K'Nia (Thôn 01 - Hải Hưng); Hạng mục: xây dựng mới công trình nước sạch	Xã Cư K'nia	Phòng Giáo dục và Đào tạo	252,230			40,343	40,343	
59	Trường Mẫu giáo Cư K'nia (thôn 9 - thôn Ma Toan), xã Cư K'nia, huyện Cư Jút; Xây dựng mới công trình nước	Xã Cư K'nia	Phòng Giáo dục và Đào tạo	261,262			42,373	42,373	
60	Trường Mẫu giáo Cư K'Nia (Thôn 01 - Hải Hưng); Hạng mục: Nhà vệ sinh	Xã Cư K'nia	Phòng Giáo dục và Đào tạo	189,486			19,959	19,959	
61	Trường Mẫu giáo Cư K'nia (thôn 9 - thôn Ma Toan), xã Cư K'nia, huyện Cư Jút; Nhà vệ sinh	Xã Cư K'nia	Phòng Giáo dục và Đào tạo	200,459			23,251	23,251	
62	Trung tâm Văn hoá thể thao huyện Cư Jút; hạng mục: Hạ tầng kỹ thuật	Thị trấn Ea T'ling,	Ban QLDA&PTQĐ	7.000,000	5.500,000	-5.500,000		0,000	
63	Khu Văn hóa thể thao xã Đăk D'rông, huyện Cư Jút; Hạng mục: San lấp, hạ tầng kỹ thuật, cây xanh của Hoa viên, Quảng trường, Sân vận động	Xã Đăk D'rông	Ban QLDA&PTQĐ	5.000,000	3.600,000	-3.600,000		0,000	

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch trung hạn 2021-2025 ban hành theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 và Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 10/7/2023	Kế hoạch trung hạn 2021-2025 điều chỉnh (tăng +; giảm -)	Kế hoạch trung hạn 2021-2025 bổ sung	Kế hoạch trung hạn 2021-2025 sau bổ sung, điều chỉnh	Ghi chú
64	Sửa chữa các tuyến đường từ trung tâm thị trấn Ea Tling vào xã Đăk Wil huyện Cư Jút	Thị trấn Ea Tling	Ban QLDA&PTQĐ	846,117	264,000	-264,000		0,000	Nguồn thu phí sử dụng đường bộ thuộc quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Đắk Nông
65	Cải tạo và sửa chữa đường vào làng Móng, xã Cư Knia	Xã Cư Knia	Ban QLDA&PTQĐ	853,000	853,000	-853,000		0,000	
66	Đường bê tông xi măng từ buôn Trum đi thôn 7 xã Tâm Thắng	Xã Tâm Thắng	Ban QLDA&PTQĐ	3.098,000			1.232,000	1.232,000	
67	Đường GT BTXM nối từ Bon U2 đến bon U3 thị trấn EaTling (HM: Nền, mặt đường và hệ thống ATGT)	Thị trấn Ea Tling	Ban QLDA & PTQĐ	4.914,753			2.274,000	2.274,000	
68	Đường BTXM từ trường tiểu học Kim Đồng đến ngã 3 Trung tâm Y tế	Thị trấn Ea Tling	Ban QLDA&PTQĐ	2.153,305			106,752	106,752	
69	Nâng cấp BTXM từ phòng công chứng số 2 đến DN Hai Sơn	Thị trấn Ea Tling	Ban QLDA&PTQĐ	4.626,597			1.017,597	1.017,597	
70	Trồng cây xanh, trồng cỏ khu hành chính huyện Cư Jút	Thị trấn Ea Tling	Ban QLDA&PTQĐ	568,000			568,000	568,000	
71	Trồng cây xanh, trồng cỏ trước khu làm việc cơ quan và lát gạch vỉa hè	Thị trấn Ea Tling	Ban QLDA&PTQĐ	1.818,969			23,029	23,029	
72	Trường THPT Đào Duy Từ; HM: Nhà bảo vệ	Xã Tâm Thắng	Ban QLDA&PTQĐ	197,301			23,388	23,388	
73	Trường TH Phan Đăng Lưu, HM:Nhà hiệu bộ	Xã Trúc Sơn	Ban QLDA&PTQĐ	884,069			26,550	26,550	
74	Khu công trình công cộng thuộc dự án du lịch sinh thái dọc bờ sông Sêrêpôk xã Tâm Thắng (Bồi thường GPMB)	Xã Tâm Thắng	Ban QLDA&PTQĐ	5.966,772			56,772	56,772	
75	Trường Tiểu học Hùng Vương, xã Cư Knia, huyện Cư Jút; Hạng mục: 04 phòng học	Xã Cư Knia	Ban QLDA&PTQĐ	2.600,000			2.600,000	2.600,000	Mở mới
76	Trường Tiểu học Chu Văn An xã Cư Knia; Hạng mục: Nâng cấp, sửa chữa công trường rào, sân trường, xây mới nhà để xe giáo viên	Xã Cư Knia	Ban QLDA&PTQĐ	1.500,000			1.500,000	1.500,000	Mở mới
77	Trường Tiểu học Hà Huy Tập, xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút; Hạng mục: Nâng cấp, cải tạo phòng thư viện, phòng thiết bị sân, bồn hoa làm mới nhà xe giáo viên	Xã Tâm Thắng	Ban QLDA&PTQĐ	3.000,000			3.000,000	3.000,000	Mở mới
78	Hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - Viễn thông	Thị trấn Ea Tling	Trung tâm VH&TT	2.000,000			2.000,000	2.000,000	Mở mới
79	Khắc phục sửa chữa kênh mương tưới tiêu kết hợp đường giao thông nội đồng thôn 2, thôn 7, thôn 8 xã Cư Knia, huyện Cư Jút	Xã Cư Knia	Phòng NN&PTNT	5.000,000			5.000,000	5.000,000	Mở mới